**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4**
**Thời gian thực hiện:** từ ngày 28/9 – 02/10/2026

**Tên nhóm lớp: Nhà trẻ 18 – 24 tháng tuổi**
**Số lượng trẻ trong nhóm lớp: 17 trẻ**
**Số giáo viên: 20: La Thị Vùng + Đàm Thị Đông**

| Thứ / Hoạt động | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ - chơi - thể dục sáng.** | **1. Đón trẻ:**<br>- Cô đón trẻ vào lớp, cô dạy trẻ chào cô, chào ông bà, bố mẹ.<br>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ ở nhà.<br>- Trò chuyện về một số bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Chơi với đồ chơi: Tháo lắp vòng, búp bê.<br>**2. Điểm danh**<br>**3. Thể dục buổi sáng:** Tập bài: Tay em. | | | | |
| **Chơi - Tập có chủ định.** | **+ Thể dục:**<br>- Vận động cơ bản: Đi trong đường hẹp.<br>- Trò chơi vận động: Con bọ dừa | **+ Nhận biết:**<br>- Nhận biết mắt, mũi, miệng, tai của bé | **+ Văn học:**<br>Nghe đọc đồng dao: Chi chi chành chành. | **+ Hoạt động với đồ vật:**<br>- Chơi tháo lắp vòng | **+ Âm nhạc:**<br>- Nghe hát: Hãy xoay nào |
| **Tăng cường tiếng việt** | *Đường hẹp, bọ dừa* | *mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân* | *Chi chi, chành chành.* | *Cái vòng, tháo lắp* | *Mũi, cằm, tai* |

| | |
|---|---|
| **Chơi - Tập** | - Mở sách, xem tranh về các bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Chơi với búp bê: Cho búp bê ăn, ru búp bê ngủ.<br>- Chơi tháo lắp vòng<br>- Nghe đọc đồng dao nu na nu nống<br>- Nghe hát và làm động tác minh hoạ bài tay thơm tay ngoan. |
| **Tăng cường tiếng việt** | - Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: *Tay thơm,tay ngoan, búp bê.* |
| **Ăn chính trưa, ngủ, vệ sinh, ăn phụ.** | - Ăn bữa chính trưa:<br>+ Trước khi ăn: Làm quen với rửa tay, rửa mặt, tập ngồi vào bàn ăn, tập mời trước khi ăn<br>+ Trong khi ăn: Tập cầm thìa xúc ăn<br>+ Sau khi ăn: Tập cầm cốc uống nước<br>- Ngủ trưa:<br>+ Trước khi ngủ: Tập chuẩn bị gối đi ngủ<br>+ Trong khi ngủ: Tập thói quen ngủ trưa ở lớp.<br>+ Sau khi ngủ: Tập cất gối sau khi ngủ dậy<br>- Vệ sinh: Tập ngồi bô khi đi vệ sinh.<br>- Vận động nhẹ nhàng: Bài ồ sao bé không lắc<br>- Ăn bữa phụ (ăn bánh, uống sữa). |
| **Chơi - Tập** | - Trò chơi thăm nhà búp bê.<br>- Trò chơi chuông kêu ở đâu.<br>- Nghe đọc đồng dao chi chi chành chành.<br>- Chơi tháo lắp vòng<br>- Nghe hát và làm động tác minh hoạ bài hãy xoay nào. |
| **Ăn chính chiều** | - Trước khi ăn<br>- Trong khi ăn<br>- Sau khi ăn |
| **Trả trẻ** | - Vệ sinh cá nhân cho trẻ, sắp xếp đồ dùng cho trẻ.<br>- Đọc thơ, hát, chơi trò chơi với các bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Dạy trẻ chào trước khi ra về.<br>- Dọn vệ sinh lớp học gọn gàng sạch sẽ. |

# KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2

**Thời gian thực hiện:** từ ngày 28/9 – 02/10/2026

**Tên nhóm lớp: Nhà trẻ 18 – 24 tháng tuổi**
**Số lượng trẻ trong nhóm lớp: 17 trẻ**
**Số giáo viên: 2, Trần Thị Thủy + Lương Thị Lý**

| Thứ / Hoạt động | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ - chơi - thể dục sáng.** | **1. Đón trẻ:**<br>- Cô đón trẻ vào lớp, cô dạy trẻ chào cô, chào ông bà, bố mẹ.<br>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ ở nhà.<br>- Trò chuyện về một số bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Chơi với đồ chơi: Tháo lắp vòng, búp bê.<br>**2. Điểm danh**<br>**3. Thể dục buổi sáng:** Tập bài: Tay em. | | | | |
| **Chơi - Tập có chủ định.** | **+ Thể dục:**<br>- Vận động cơ bản: Đi trong đường hẹp.<br>- Trò chơi vận động: Con bọ dừa | **+ Nhận biết:**<br>- Nhận biết mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân của bé | **+ Văn học:**<br>Nghe đọc đồng dao: Chi chi chành chành. | **+ Hoạt động với đồ vật:**<br>- Chơi tháo lắp vòng | **+ Âm nhạc:**<br>- Nghe hát: Hãy xoay nào |
| **Chơi - Tập** | - Mở sách, xem tranh về các bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Chơi với búp bê: Cho búp bê ăn, ru búp bê ngủ.<br>- Chơi tháo lắp vòng<br>- Nghe đọc đồng dao nu na nu nống<br>- Nghe hát và làm động tác minh hoạ bài tay thơm tay ngoan. | | | | |

| | |
|---|---|
| **Ăn chính trưa, ngủ, vệ sinh, ăn phụ.** | - Ăn bữa chính trưa:<br>+ Trước khi ăn: Làm quen với rửa tay, rửa mặt, tập ngồi vào bàn ăn, tập mời trước khi ăn<br>+ Trong khi ăn: Tập cầm thìa xúc ăn<br>+ Sau khi ăn: Tập cầm cốc uống nước<br>- Ngủ trưa:<br>+ Trước khi ngủ: Tập chuẩn bị gối đi ngủ<br>+ Trong khi ngủ: Tập thói quen ngủ trưa ở lớp.<br>+ Sau khi ngủ: Tập cất gối sau khi ngủ dậy<br>- Vệ sinh: Tập ngồi bô khi đi vệ sinh.<br>- Vận động nhẹ nhàng: Bài ồ sao bé không lắc<br>- Ăn bữa phụ (ăn bánh, uống sữa). |
| **Chơi - Tập** | - Trò chơi thăm nhà búp bê.<br>- Trò chơi chuông kêu ở đâu.<br>- Nghe đọc đồng dao chi chi chành chành.<br>- Chơi tháo lắp vòng<br>- Nghe hát và làm động tác minh hoạ bài hãy xoay nào. |
| **Ăn chính chiều** | - Trước khi ăn<br>- Trong khi ăn<br>- Sau khi ăn |
| **Trả trẻ** | - Vệ sinh cá nhân cho trẻ, sắp xếp đồ dùng cho trẻ.<br>- Đọc thơ, hát, chơi trò chơi với các bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Dạy trẻ chào trước khi ra về.<br>- Dọn vệ sinh lớp học gọn gàng sạch sẽ. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4**
**Chủ đề: Đồ dùng, đồ chơi của bé.**
**Tên chủ đề nhánh 1: Đồ dùng của bé.**
*Thời gian thực hiện: Tuần 1, từ ngày: 28/09/2026 đến ngày 02/10/2026*

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi
Số lượng trẻ: 23 trẻ
Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Hoàng Thị Khuyên + Đào Thị Nguyệt

| Thứ / Hoạt động | Thứ 2<br>28/09/2026 | Thứ 3<br>29/09/2026 | Thứ 4<br>30/09/2026 | Thứ 5<br>01/10/2026 | Thứ 6<br>02/10/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi<br>Điểm danh<br>Thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.<br>- Trẻ chơi theo ý thích.<br>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh: Đồ dùng của bé.<br>**2. Điểm danh:** Ghi trẻ đến lớp.<br>**3. Thể dục sáng:** Tập bài: Cái trống. | | | | |
| **Chơi - tập có chủ đích.** | *** Thể dục**<br>- Vận động cơ bản: Đi theo hiệu lệnh đi đều.<br>- Trò chơi vận động: Đẩy bóng trong vòng tròn. | *** Nhận biết**<br>- Nhận biết quần, áo của bé. | *** Tạo hình**<br>- Tô màu cái mũ | *** Văn học**<br>- Dạy trẻ đọc thơ: Đi dép. | *** Âm nhạc**<br>+ Nghe hát: Đôi dép xinh.<br>+ Trò chơi âm nhạc: Nhún nhảy theo âm nhạc |
| **Hoạt động Chơi - Tập.** | - Bé chơi thao tác vai: Chơi bế em, cho em ăn, ru em ngủ.<br>- Bé hoạt động với đồ vật: Chơi xâu vòng hạt.<br>- Bé yêu nghệ thuật: Hát bài hát: Đôi dép xinh, chiếc khăn tay,... | | | | |

| | |
|---|---|
| | + Sử dụng sách chủ đề: Tô màu cái váy (trang 8), tô màu những chiếc mũ cho đẹp (trang 12). |
| | - Góc bé yêu sách truyện:Xem tranh ảnh về đồ dùng của bé.<br><br>**1. Dạo chơi:** Dạo chơi vườn hoa.<br>**2. Trò chơi:** Trò chơi vận động: Ai đi nhẹ hơn.<br>Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây.<br>**3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời**:<br>- Chơi khu nhà bóng |
| **Ăn chính, ngủ, ăn phụ.** | *** Ăn chính:** Trước khi ăn.<br>- Trong khi ăn.<br>- Sau khi ăn.<br>*** Ngủ:** Trước khi ngủ.<br>- Trong khi ngủ.<br>- Sau khi ngủ.<br>- Vận động bài hát: "Đu quay".<br>*** Ăn phụ:** Cho trẻ ăn chuối, ăn bánh, ăn dưa hấu không hạt |
| **Chơi - tập** | - Chơi đi theo hiệu lệnh đi đều<br>- Nhận biết mũ dép<br>- Tô màu cái yếm (vở các hoạt động tạo hình trang 7).<br>- Đọc thơ: Đọc thơ: Khăn nhỏ, găng tay và mũ.<br>- Hát bài hát: Nhong nhong nhong, đôi dép. |
| **Ăn chính** | **+ Trước khi ăn:**<br>- Kê bàn ghế, rửa tay, rửa mặt,…<br>**+ Trong khi ăn:**<br>- Bao quát trẻ ăn.<br>**+ Sau khi ăn xong:**<br>- Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh. |
| **Trả trẻ** | + Trước khi trả trẻ:<br>- Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ. |

| | |
|---|---|
| | + Trong khi trả trẻ:<br>- Trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về<br>+ Sau khi trả trẻ:<br>- Vệ sinh nhóm lớp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4**
**Chủ đề: Đồ dùng,đồ chơi của bé.**
**Tên chủ đề nhánh 1: Đồ dùng của bé.**

*Thời gian thực hiện: 1 tuần, từ ngày: 28/9/2026 đến ngày 02/10/2026*

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi Bắc Tập
Số lượng trẻ: 24 trẻ
Giáo viên phụ trách nhóm lớp:Đoàn Thị Trang + Long Thị Phương

| Thứ / Hoạt động | Thứ 2<br>28/9/2026 | Thứ 3<br>29/9/2026 | Thứ 4<br>30/9/2026 | Thứ 5<br>01/10/2026 | Thứ 6<br>02/10/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi Điểm danh Thể dục sáng** | 1. Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.<br>- Chơi theo ý thích.<br>- Trò chuyện với trẻ về đồ dùng của bé.<br>2. Điểm danh: Ghi trẻ đến lớp.<br>3. Thể dục sáng: Tập bài: Cái trống. | | | | |
| **Chơi - tập có chủ đích.** | *** Thể dục:**<br>- Vận động cơ bản: Đi theo hiệu lệnh đi đều.<br>- Trò chơi vận động: Đẩy bóng trong vòng tròn. | ***Nhận biết:**<br>- Nhận biết quần, áo của bé. | *** Tạo hình:**<br>- Tô màu cái mũ. | *** Văn học:**<br>- Dạy trẻ đọc thơ: Đi dép. | *** Âmnhạc:**<br>-Nghe hát: Đôi dép xinh.<br>- Trò chơi âm nhạc: Nhún nhảy theo âm nhạc. |
| **Tăng cường tiếng việt** | Đi theo hiệu lệnh đi đều<br>Đẩy bóng trong vòng tròn | Cái quần<br>Cái áo | Cái mũ<br>Màu xanh | Đi dép<br>Êm êm<br>Vui lắm | Đôi dép xinh<br>Nhún nhảy theo âm nhạc |

| | |
|---|---|
| **Chơi - Tập.** | - Bé chơi thao tác vai: Chơi bế em, cho em ăn, ru em ngủ.<br>- Bé hoạt động với đồ vật: Chơi xâu vòng hạt, chơi xếp các khối gỗ.<br>- Bé yêu nghệ thuật:<br>+Hát bài hát: Đôi dép xinh, chiếc khăn tay,...<br>+ Sử dụng sách chủ đề: Tô màu cái váy (trang 8), tô màu những chiếc mũ cho đẹp (trang 12).<br>-Góc bé yêu sách truyện: Xem tranh ảnh về đồ dùng của bé. |
| **Tăng cường tiếng việt** | Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: Búp bê, cái thìa, xâu vòng, hôt hạt, cái váy, chiếc mũ,…. |
| | 1. Dạo chơi: Dạo chơi vườn hoa.<br>2. Trò chơi:<br>- Trò chơi vận động: Bóng tròn to.<br>- Trò chơi dân gian: Thả đỉa ba ba.<br>3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. |
| **Tăng cường tiếng việt** | - Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: Dạo chơi, vườn hoa, bóng tròn to, cầu trượt, bập bênh,….. |
| **Ăn chính, ngủ, ăn phụ.** | * Ăn chính<br>- Trước khi ăn.<br>- Trong khi ăn.<br>- Sau khi ăn.<br>* Ngủ<br>- Trước khi ngủ.<br>- Trong khi ngủ.<br>- Sau khi ngủ.<br>- Vận động bài hát: "Đu quay".<br>* Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,... |
| **Chơi - tập** | - Chơi trò chơi chú bộ đội tí hon.<br>- Nhận biết mũ, dép.<br>- Tô màu cái yếm (vở các hoạt động tạo hình trang 7).<br>- Đọc thơ: Khăn nhỏ, găng tay và mũ.<br>- Hát bài hát: Nhong nhong, đôi dép. |

| | |
|---|---|
| **Ăn chính** | -Trước khi ăn.<br>- Trong khi ăn.<br>- Sau khi ăn xong. |
| **Trả trẻ** | - Trước khi trả trẻ: Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.<br>- Trong khi trả trẻ: Trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về.<br>- Sau khi trả trẻ: Vệ sinh nhóm lớp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4**
**Chủ đề: Trường mầm non.**
**Chủ đề nhánh 4: Lớp mẫu giáo 3 tuổi của bé.**

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 28/9/2025 đến ngày 2/10/2025.

Nhóm lớp: 3-4 tuổi.
Số Lượng trẻ: 23 trẻ.
Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Lê Thị Thu – Vi Thị Phương

| Thứ / Hoạt động | Thứ hai<br>28/9/2026 | Thứ ba<br>29/9/2026 | Thứ tư<br>30/9/2026 | Thứ năm<br>1/10/2026 | Thứ sáu<br>2/10/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.<br>- Trò chuyện sáng: Trò chuyện về tên lớp, tên, công việc của cô giáo.<br>- Trẻ chơi theo ý thích<br>**2. Điểm danh - dự báo thời tiết**.<br>**3. Thể dục sáng:** Tập theo bài thể dục tháng 9: Con đường đến trường.<br>+ Hô hấp: Thổi bóng bay + Tay: Từng tay đưa lên cao, hai tay dang ngang.<br>+ Bụng lườn: Quay người sang bên. + Chân: Đứng nâng cao chân, gập gối<br>+ Bật tách - chụm chân tại chỗ. | | | | |
| **Hoạt động học** | **Thể dục**<br>VĐCB: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.<br>TCVĐ: Ném bóng về phía trước | **Toán**<br>Đếm đến 2 nhận biết nhóm có 2 đối tượng | **Văn học**<br>Dạy trẻ đọc thơ: Tình bạn | **Tạo hình**<br>Dán bóng bay ( Mẫu) | **Âm nhạc**<br>Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **1. Góc phân vai**: Cô giáo, bố mẹ đưa con đi mua đồ dùng học tập, cửa hàng đồ dùng đồ chơi<br>**2. Góc xây dựng**: Xây lớp học của bé, xếp đường đến lớp<br>**3. Góc âm nhạc**: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non.<br>**4. Góc tạo hình**: Vẽ, tô màu đồ dùng đồ chơi của lớp, xé dán tranh làm tranh đồ dùng đồ chơi từ hột hạt | | | | |

| | |
|---|---|
| | **5. Góc thư viện**: Xem sách, tranh ảnh về lớp mẫu giáo của bé.<br>**6. Góc thiên nhiên:** Gieo hạt, chăm sóc cây |
| **Hoạt động ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích:** Quan sát các lớp học của bé.<br>- Thí nghiệm hoa nở trong nước.<br>- Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có).<br>**2. Trò chơi vận động, trò chơi dân gian:** Trò chơi vận động: Tìm bạn, cướp cờ. Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ, Rồng rắn lên mây.<br>**3. Chơi tự do:** Chơi khu nhà bóng. |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn:** Kê dọn bàn ghế, bát, thìa, khăn lau vệ sinh sạch sẽ.<br>- Luyện cho trẻ kĩ năng rửa tay bằng xà phòng, hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt.<br>**2. Trong khi ăn:** Hướng dẫn trẻ cách cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng.<br>- Cô chia khẩu phần ăn cho trẻ: Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ<br>**3. Sau khi ăn:** Cho trẻ đi lau miệng, uống nước xúc miệng |
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ:** Chuẩn bị phản, chiếu, gối.<br>**2. Trong khi ngủ:** Cô trông trẻ ngủ<br>**3. Sau khi ngủ**:Cùng trẻ cất phản, chiếu gối<br>- Vận động: Tập thể dục nhịp điệu theo bài "đu quay". Ăn quà chiều. |
| **Chơi hoạt động theo ý thích** | - Trò chơi học tập: Ai nhanh nhất<br>- Thực hành cuốn bé làm quen với toán: Bài đếm, nhận biết 2, trang 6.<br>- Đọc thơ: Tình bạn, Mẹ và cô, Cô giáo của em.<br>- Thực hành với vở bé làm quen chữ cái bài ơ trang 4.<br>- Thực hành vở chủ đề Trường mầm non trang 7,8.<br>- Chơi tự do ở các góc. Lao động xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.<br>- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. Nhận xét nêu gương cuối tuần. |
| **Trả trẻ** | - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ. Vệ sinh trả trẻ. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4**
**Chủ đề: Trường mầm non.**
**Chủ đề nhánh 4: Lớp mẫu giáo 3 tuổi của bé.**
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 28/9/202 đến ngày 2/10/2026.

**Nhóm lớp: 3-4 tuổi.**
**Số Lượng trẻ: 25 trẻ.**
**Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Lục Thị Thủy - Nịnh Thị Hằng**

| Thứ / Hoạt động | **Thứ hai** 28/9/2026 | **Thứ ba** 29/9/2026 | **Thứ tư** 30/9/2026 | **Thứ năm** 1/10/2026 | **Thứ sáu** 2/10/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ: 1. Đón trẻ:**<br>- Cô đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.<br>- Cô nhắc trẻ chào ông bà, bố mẹ vào lớp<br>- Trao đổi về phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ.<br>- Trò chuyện về lớp học 3-4 tuổi của bé<br>**2. Điểm danh - dự báo thời tiết**.<br>3. **Thể dục sáng:** Tập theo bài thể dục tháng 9: Con đường đến trường.<br>+ Hô hấp: Thổi bóng bay<br>+ Tay 5: Từng tay đưa lên cao, hai tay dang ngang.<br>+ Bụng lườn 3: Quay người sang bên.<br>+ Chân4: Đứng nâng cao chân, gập gối<br>+ Bật tách - chụm chân tại chỗ. | | | | |
| **Hoạt động học** | **Thể dục**<br>VĐCB: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.<br>TCVĐ: Ném bóng về phía trước | **Toán**<br>Đếm đến 2 nhận biết nhóm có 2 đối tượng | **Văn học**<br>Dạy trẻ đọc thơ: Tình bạn | **Khám phá**<br>Khám phá đồ dùng học tập của bé | **Âm nhạc**<br>Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **Tăng cường tiếng việt** | Đường hẹp, túi cát, | Số 2, nhóm có 2 đối tượng | Nói khé, đánh đường mát ngọt, sữa, xứng đáng,kết đoàn, thắm tình bè bạn | Tay phải , tay trái, phết hồ, mặt trái.. | Trường chúng cháu đây là trường mầm non |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **1. Góc phân vai:** Gia đình, cô giáo, lớp học<br>**2. Góc xây dựng:**Xây trường mầm non, xây khuôn viên trường học<br>**3. Góc thư viện:**Xem truyện tranh ảnh về trường mầm non<br>**4.Góc nghệ thuật:**<br>Tạo hình: Làm đu quay cầu trượt bằng nghuyên vật liệu phế thải, vẽ đồ chơi trong lớp<br>Âm nhạc: Hát các bài về trường mầm non...<br>**5. Góc thiên nhiên**<br>- Chăm sóc cây xanh | | | | |
| **Tăng cường tiếng việt** | **- Luyên tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ :** Trường mầm non Bắp Tập, đu quay, cầu trượt, nguyên vật liệu phế thải | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích:** Quan sát các lớp học của bé.<br>- Thí nghiệm núi lửa phun trào<br>- Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh.<br>**2. Trò chơi vận động, trò chơi dân gian**<br>- Trò chơi vận động: Đôi bạn, Thi xem ai nhanh. Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ, Rồng rắn lên mây.<br>**3. Chơi tự do:** Chơi khu nhà bóng. | | | | |
| **Tăng cường tiếng việt** | **- Luyên tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ**: Núi lửa phun trào, dung dăng dung dẻ,rồng rắn lên mây….. | | | | |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn:** Kê dọn bàn ghế, bát, thìa, khăn lau vệ sinh sạch sẽ.<br>- Luyện cho trẻ kĩ năng rửa tay bằng xà phòng, hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt.<br>**2. Trong khi ăn:** Hướng dẫn trẻ cách cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng.<br>- Cô chia khẩu phần ăn cho trẻ: Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ<br>**3. Sau khi ăn:** Cho trẻ đi lau miệng, uống nước xúc miệng | | | | |

| | |
|---|---|
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ:** Chuẩn bị phản, chiếu, gối.<br>**2. Trong khi ngủ:** Cô trông trẻ ngủ<br>**3. Sau khi ngủ**:Cùng trẻ cất phản, chiếu gối<br>- Vận động: Tập thể dục nhịp điệu theo bài đu quay. Ăn quà chiều. |
| **Chơi hoạt động theo ý thích** | - Trò chơi học tập: Ai nhanh nhất<br>- Thực hành cuốn bé làm quen với toán: Bài đếm, nhận biết 2, trang 6.<br>- Đọc thơ: Tình bạn, Mẹ và cô, Cô giáo của em.<br>- Thực hành vở chủ đề Trường mầm non trang 7,8.<br>- Chơi tự do ở các góc. Lao động xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.<br>- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. Nhận xét nêu gương cuối tuần. |
| **Trả trẻ** | - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ. Vệ sinh trả trẻ. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4**
**Chủ đề: Trường mầm non Kỳ Thượng**
**Chủ đề nhánh 4: Lớp mẫu giáo của bé**
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 28/9/2026 đến ngày 02/10/2026

**Tên nhóm/lớp: 4 - 5 tuổi.**
**Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 18 trẻ**
**Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Hoàng Thị Thu Hường + Nguyễn Thị Trang**

| Thứ / Hoạt động | Thứ hai 28/9/2025 | Thứ ba 29/9/2025 | Thứ tư 30/9/2025 | Thứ năm 01/10/2025 | Thứ sáu 02/10/2025 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:**<br>- Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Trò chuyện sáng: Trò chuyện về lớp mẫu giáo 4 tuổi của bé. Trẻ chơi theo ý thích<br>**2. Điểm danh**: Cô lấy sổ điểm danh, gọi tên trẻ lần lượt theo sổ<br>**3.Thể dục sáng:** Hô hấp: Hít vào thở ra.<br>+ Động tác tay 2: Đưa 2 tay ra phía trước- sau và vỗ vào nhau.<br>+ Động tác bụng 2: Quay người sang bên.<br>+ Động tác chân : Đứng 1 chân nâng cao, gập gối. Động tác bật: Bật tách khép chân | | | | |
| **Hoạt động học** | Thể dục<br>VĐCB: Đi bước dồn ngang.<br>TCVĐ: Đội nào nhanh hơn | Toán<br>Xếp tương ứng 1-1 | Văn học<br>Kcctn: Học trò của cô giáo chim khách | Tạo hình<br>Trang trí ống cắm bút | Âm nhạc<br>Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **1. Góc phân vai**: Cửa hàng bán đồ dùng học tập, cô giáo, học sinh.<br>- Chơi bộ xe đẩy bác sĩ, bộ chăm sóc em bé<br>**2. Góc xây dựng:** Xây lớp học của bé**.** Xây hàng rào, xếp đường đến lớp.<br>- Chơi với bộ đồ chơi thông minh: Bộ dụng cụ kỹ sư xây dựng<br>**3. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non | | | | |

| | |
|---|---|
| | **4. Góc tạo hình:** Vẽ, tô màu đồ dùng đồ chơi của lớp, làm tranh nguyên vật liệu.<br>**5. Góc sách truyện:** Xem 1 số hình ảnh về chủ đề**.** Chơi với bộ đồ chơi thông minh: Bé làm nhà toán học, bộ đồ chơi kể chuyện, bộ thiết bị đo dung tích.<br>**6. Góc thiên nhiên:** Bé chăm sóc cây. |
| **Hoạt động ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích:** Quan sát lớp mẫu giáo 4 tuổi của bé.<br>- Thí nghiệm: Pha màu nước.<br>- Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh.<br>**2. Trò chơi:** Trò chơi vận động: Ai đi đúng hơn, ai ném xa hơn<br>- Trò chơi dân gian: Nu na nu nống, rồng rắn lên mây.<br>**3. Chơi tự do:** Chơi tự do ngoài sân trường.<br>- Chơi xe đạp, khu vận động |
| **Hoạt động ăn** | - Trước khi ăn: Hướng dẫn trẻ rửa tay, lau mặt.<br>- Trong khi ăn: Cô bao quát trẻ, nhắc nhở trẻ ăn hết suất, ăn lịch sự, không làm cơm rơi cơm vãi<br>- Sau khi ăn: Nhắc nhở trẻ vệ sinh cá nhân (lau mặt, rửa tay...) |
| **Hoạt động ngủ** | - Trước khi ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ hợp lý, gọn gàng<br>- Trong khi ngủ: Cô bao quát trẻ.<br>- Sau khi ngủ: Nhắc nhở trẻ vệ sinh cá nhân.<br>- Vận động nhẹ nhàng: Trường chúng cháu đây là trường mầm non |
| **Chơi hoạt động theo ý thích** | - Ăn bữa chiều.<br>- Trò chuyện nội quy cất đồ dùng đồ chơi ngăn nắp, gọn gàng<br>- Chơi bộ lắp ghép hình học, bộ kính viễn vọng, bộ ống nhòm, bộ kính hiển vi cho bé.<br>- Dạy trẻ kỹ năng rửa tay, lau mặt.<br>- Đọc thơ: Bạn mới, tình bạn; cô và mẹ.<br>- Thực hành vở bé làm quen chữ cái (trang 4)<br>- Chơi tự do theo ý thích.<br>- Nêu gương cuối ngày cuối tuần. |
| **Trả trẻ** | - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ.<br>- Vệ sinh trả trẻ. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 4**

**Chủ đề nhánh 4: Điểm trường của bé**

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 28/9/2026 đến ngày 02/10/2026

**Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3,4,5 tuổi.**

**Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 17 trẻ**

**Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Nịnh Thị Hương + Chu Thị Trang**

| **Thứ**<br>**Hoạt động** | **Thứ hai**<br>28/9/2026 | **Thứ ba**<br>29/9/2026 | **Thứ tư**<br>30/9/2026 | **Thứ năm**<br>01/9/2026 | **Thứ sáu**<br>02/9/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định<br>- Trò chuyện sáng: Giới thiệu tên trường, lớp và các khu vực trong trường, các góc trong lớp.<br>- Trẻ chơi theo ý thích<br>**2. Điểm danh** : Điểm danh trẻ đến lớp, dự báo thời tiết trong ngày<br>**3. Thể dục sáng:**<br>+ Hô hấp: Thổi nơ bay<br>+ Tay: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. (4 tuổi)<br>+ Bụng lườn: Đứng cúi về trước.<br>+ Chân: Đưa chân ra các phía (5 tuổi)<br>+ Bật lên trước, ra sau, sang bên (3 tuổi) | | | | |
| **Hoạt động học** | *** Thể dục**<br>- VĐCB: Đi nối bàn chân tiến lùi<br>- TCVĐ: Ai tung bóng giỏi hơn | *** Văn học**<br>- Kể chuyện cho trẻ nghe: Gà tơ đi học | ***KPXH**<br>Tìm hiểu về lớp học 3,4,5 tuổi cơ sở Bắc Cáp của bé | *** Chữ cái**<br>Trò chơi với chữ cái a, ă, â | *** Âm nhạc:**<br>- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **Tăng cường tiếng Việt** | - Tiến lùi, Tung bóng, Bắt bóng | - Gà tơ, mải ngủ, mải chơi | -Vâng ạ, xin chào | - Bàn ghế, Cặp sách ,Sân trường. | - Búp bê, măng non, họa mi |
| **Chơi, hoạt động ở các góc**<br><br>**Tăng cường tiếng Việt** | **1. Góc phân vai**: Gia đình, cửa hàng bán sách vở, đồ dùng học tập<br>**2. Góc xây dựng**: - Xây điểm trường mầm non của bé<br>**3. Góc âm nhạc**: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non.<br>**4. Góc tạo hình**: - Vẽ, tô màu dụng cụ học tập: bút màu, vở, kéo...<br>**5. Góc học tập - sách**: Xem sách, truyện học trò của cô giáo chim khách và một số hoạt động trong trường<br>**6. Góc thiên nhiên**<br>Tưới nước cho cây | | | | |
| | **- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** Nấu ăn, đi chợ, lớp học, đồ chơi, Bác sĩ, Khám bệnh, Vẽ, tô, xếp, sách, tranh….. | | | | |
| **Chơi ngoài trời**<br><br>**Tăng cường tiếng Việt** | **1. Hoạt động có chủ đích**<br>- Thí nghiệm "Nam châm hút được những gì?<br>- Dạo chơi trên sân trường, quan sát quang cảnh các khu vực trong sân trường, quan sát lớp học<br>- Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh (nếu có)<br>**2. Trò chơi vận động-trò chơi dân gian**<br>- Trò chơi vận động: Tìm bạn thân. Đội nào nhanh.<br>- Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây, Chồng nụ chồng hoa<br>**3. Chơi tự do:**<br>- Chơi tự do ngoài sân trường | | | | |
| | **- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** Đèn lồng, đèn ông sao……, Ai đi đúng hơn, nu na nu nống….. | | | | |
| **Hoạt động ăn** | *** Trước khi ăn**: - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn<br>- Đọc thơ " Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn<br>*** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng | | | | |

| | |
|---|---|
| | *** Sau khi ăn**: Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ. |
| **Hoạt động ngủ** | ***Trước khi ngủ:** Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh.<br>***Trong khi ngủ:** Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ.<br>- Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự.<br>***Sau khi ngủ.**Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh.<br>*** Vận động- Ăn bữa chiều.** |
| **Chơi hoạt động theo ý thích** | - Ôn chuyện: Học trò của cô giáo chim khách, mèo con và quyển sách, bạn mới. Gà tơ đi học<br>- Ôn chữ cái a, ă, â.<br>- Nhận biết những hoàn cảnh cần giúp đỡ và biết cách nhờ người lớn giúp<br>- Hát, biểu diễn các bài hát về trường mầm non.<br>- Chơi trò chơi học tập "Ai nhanh nhất".<br>- Chơi tự do ở các góc, xếp đồ chơi gọn gàng<br>- Lao động: Sắp xếp đồ chơi gọn gàng<br>- Nhận xét, nêu gương cuối tuần |
| **Trả trẻ** | - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ<br>- Vệ sinh trả trẻ |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 04**

**Chủ đề nhánh 3: Điểm trường mầm non của bé**

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 28/9/2026 đến ngày 02/10/2026

- Nhóm lớp: 4,5 tuổi, cơ sở Bắc Tập
- Số lượng trẻ: 33
- Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Vũ Thị Xuân + Hoàng Thị Trung The

| Thứ / Hoạt động | Thứ hai<br>28/9/2026 | Thứ ba<br>29/9/2026 | Thứ tư<br>30/9/2026 | Thứ năm<br>01/10/2026 | Thứ sáu<br>02/10/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định<br>- Trò chuyện sáng: Giới thiệu tên trường, lớp và các khu vực trong trường, các góc trong lớp.<br>- Trẻ chơi theo ý thích. Bộ lắp ghép lego<br>**2. Điểm danh - dự báo thời tiết**<br>**3. Thể dục sáng:**<br>+ Hô hấp: Thổi bóng bay<br>+ Tay: Đưa tay ra trước gập khủy tay(4 tuổi)<br>+ Bụng lườn: Đứng cúi về trước.<br>+ Chân: Đưa chân ra các phía (5 tuổi)<br>+ Bật lên trước, ra sau, sang bên (4 tuổi) | | | | |
| **Hoạt động học** | *** Thể dục**<br>- VĐCB: VĐCB: Đi nối bàn chân tiến lùi | *** Văn học**<br>- Kể chuyện cho trẻ nghe: Gà tơ đi học | *** KPXH**<br>Tìm hiểu về lớp học 4, 5 tuổi Bắc Tập của bé | *** Chữ cái**<br>Trò chơi chữ cái a,ă,â | *** Âm nhạc:**<br>Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **Tăng cường tiếng Việt** | - TCVĐ: Ai tung bóng giỏi hơn | | | | |
| | - Đi nối bàn chân<br>- Đi tiến, đi lùi. | - Gà Tơ<br>-Mải ngủ, mải chơi... | - Lớp mẫu giáo<br>- Các góc chơi | - a,ă, â | - Biểu diễn<br>- Tự tin<br>- Tươi cười |
| **Hoạt động góc**<br><br>**Tăng cường tiếng Việt** | **1. Góc phân vai**: Gia đình, lớp học, cửa hàng bán đồ chơi, chơi bộ đồ chơi xe đẩy lau nhà.<br>**2. Góc xây dựng**: Xây điểm trường mầm non của bé, chơi với bộ ghép hình sáng tạo mới<br>**3. Góc âm nhạc**: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non.<br>**4. Góc tạo hình**: Vẽ, tô màu dụng cụ học tập: bút màu, vở, kéo...<br>**5. Góc học tập sách**: Xem sách, truyện học trò của cô giáo chim khách và một số hoạt động trong trường | | | | |
| | - **Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** *Cửa hàng, đồ dùng, khối gạch, biểu diễn, dụng cụ học tập.* | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời**<br><br>**Tăng cường tiếng Việt** | **1. Hoạt động có chủ đích**<br>- Nam châm hút được những gì?<br>- Dạo chơi trên sân trường, quan sát quang cảnh các khu vực trong sân trường, quan sát lớp học<br>- Quan sát hiện tượng phát sinh( Nếu có).<br>**2. Trò chơi vận động-trò chơi dân gian**<br>- Trò chơi vận động: Tìm bạn thân, đội nào nhanh hơn<br>- Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây.<br>- Chơi tự do ngoài sân trường<br>- Chơi với bộ đồ chơi đá suối, dòng sông, đồi núi. | | | | |
| | - **Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** *Nam châm, hút, không hút, kéo, bút, sắt, bếp, cô cấp dưỡng, nơi chế biến....* | | | | |

| | |
|---|---|
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn**<br>- Trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt. Kê bàn ghế cùng cô. Đọc thơ "Giờ ăn", giới thiệu món ăn, chất dinh dưỡng.<br>**2. Trong khi ăn**<br>- Hướng dẫn trẻ cầm bát, thìa, xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, nhặt thức ăn rơi, ăn hết xuất.<br>**3. Sau khi ăn**<br>- Trẻ cất bát thìa, cô lau dọn |
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ**<br>- Kê phản, chiếu, gối, chuẩn bị đi ngủ.<br>- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.<br>- Đọc thơ "Giờ đi ngủ"<br>**2. Trong khi ngủ**<br>- Cô bao quát, vỗ về trẻ ngủ, sửa tư thế ngủ cho trẻ.<br>**3. Sau khi ngủ dậy**<br>- Nhắc trẻ đi vệ sinh. Cất phản, chiếu, gối vào nơi quy định.<br>- Vận động bài " Đu quay". Ăn bữa chiều |
| **Chơi hoạt động theo ý thích** | - Ôn chuyện: Học trò của cô giáo chim khách, mèo con và quyển sách, bạn mới.<br>- Nhận biết những hoàn cảnh cần giúp đỡ và biết cách nhờ người lớn giúp<br>- Hát, biểu diễn các bài hát về trường mầm non.<br>- Chơi trò chơi học tập "Ai nhanh nhất".<br>- Chơi tự do ở các góc. Chơi bộ rô bốt sáng tạo cho em, xếp đồ chơi gọn gàng<br>- Nhận xét nêu gương cuối tuần. |
| **Trả trẻ** | - Dọn dẹp đồ chơi. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ, trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về. Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày: Thái độ, sức khỏe....<br>- Lau lớp, tắt điện,khóa cửa |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 4**
**Chủ đề nhánh 3: Lớp Mẫu giáo 3,4,5 tuổi Đồng Dằm**
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 28/9/2026 đến ngày 02/10/2026

**Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3,4,5 tuổi.**
**Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 18 trẻ**
**Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Đặng Thị Khuy + Mễ Thị Năm**

| Thứ / Hoạt động | Thứ hai 28/9/2026 | Thứ ba 29/9/2026 | Thứ tư 30/9/2026 | Thứ năm 01/10/2026 | Thứ sáu 02/10/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định<br>- Trò chuyện sáng: Trò chuyện về lớp mẫu giáo ghép 3,4,5 tuổi Đồng Dằm của bé.<br>- Trẻ chơi theo ý thích<br>**2. Điểm danh**: Điểm danh trẻ đến lớp, dự báo thời tiết trong ngày<br>**3. Thể dục sáng:**<br>+ Hô hấp: Thổi bóng bay<br>+ Tay: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao (3 tuổi)<br>+ Bụng lườn: Đứng cúi về trước.<br>+ Chân: Đưa chân ra các phía (5 tuổi)<br>+ Bật lên trước, ra sau, sang bên (4 tuổi) | | | | |
| **Hoạt động học** | *** Thể dục**<br>- VĐCB: Đi nối bàn chân tiến lùi<br>- TCVĐ: Ai tung bóng giỏi hơn | *** Văn học**<br>- Kể chuyện cho trẻ nghe: Học trò của cô giáo chim khách | ***KPKH**<br>- Tìm hiểu lớp học 3,4,5 tuổi Đồng Dằm | *** Chữ cái**<br>Trò chơi với chữ cái a, ă, â | *** Âm nhạc:**<br>- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **Tăng cường tiếng Việt** | - Tiến lùi, Tung bóng, Bắt bóng | - Chim khách, chích chòe, sẻ con, tu hú | - Lớp học<br>- Đồng Dằm | - Trò chơi chữ cái | - Biểu diễn văn nghệ |
| **Hoạt động góc** | 1. **Góc phân vai**: Gia đình, cửa hàng bán sách vở, đồ dùng học tập<br>**2. Góc xây dựng**: Xây lớp học của bé, xếp đường đến lớp<br>**3. Góc âm nhạc**: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non.<br>**4. Góc tạo hình**: Vẽ, tô màu đồ dùng đồ chơi<br>**5. Góc học tập - sách**: Xem sách, xem tranh ảnh về lớp mẫu giáo của bé | | | | |
| **Tăng cường tiếng Việt** | - **Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** *Đầu bếp, nấu ăn, Người bán hàng, khách hàng, sách vở, bút, giấy màu, bảng con, xếp nối, xếp chồng, vẽ, tô màu, biểu diễn, gõ đệm,....* | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích**<br>- Quan sát lớp mẫu giáo Đồng Dằm của bé.<br>- Quan sát các bạn trong lớp<br>- Thí nghiệm: Giấy hút nước<br>- Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh<br>**2. Trò chơi vận động-trò chơi dân gian**<br>- Trò chơi vận động: Ai khéo hơn<br>- Trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng, Dung dăng dung dẻ<br>**3. Chơi tự do:**<br>- Chơi tự do ngoài sân trường | | | | |
| **Tăng cường tiếng Việt** | - **Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** *Đồng Dằm, Nhà vệ sinh, phòng kho, Bạn trai, bạn gái Ai đi khéo hơn, Lộn cầu vồng* | | | | |
| **Hoạt động ăn** | *** Trước khi ăn**: - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn<br>- Đọc thơ " Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn<br>*** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng<br>*** Sau khi ăn**: Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ. | | | | |

| | |
|---|---|
| **Hoạt động ngủ** | ***Trước khi ngủ:** Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh.<br>***Trong khi ngủ:** Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ.<br>- Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự.<br>***Sau khi ngủ.**Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh. |
| **Chơi, hoạt động theo ý thích** | - Vận động - Ăn bữa chiều<br>- Thực hành cuốn chủ đề trường mầm non( tờ 10-12)<br>- Ôn chuyện: Học trò của cô giáo chim khách<br>- Đọc thơ: Bạn mới, Cô giáo của em, dung dăng dung dẻ<br>- Trò chơi: Ai nhanh đến cờ<br>- Chơi tự do ở các góc.<br>- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề<br>- Nhận xét nêu gương cuối tuần |
| **Trả trẻ** | - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ<br>- Vệ sinh trả trẻ |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 04 THÁNG 9 + 10**
**LỚP MẪU GIÁO 5-6 TUỔI BẮC XA**
**Chủ đề: Trường mầm non**
**Chủ đề nhánh 3: Điểm trường của bé**
*Thời gian thực hiện 01 tuần: Từ ngày 28/09/2026 đến ngày 02/10/2026*

**Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 18 trẻ**
**Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: 01 giáo viên:** Hoàng Ngọc Ánh

| **Thứ**<br>**Hoạt động** | **Thứ hai**<br>**28/9/2026** | **Thứ ba**<br>**29/9/2026** | **Thứ tư**<br>**30/9/2026** | **Thứ năm**<br>**01/10/2026** | **Thứ sáu**<br>**02/10/2026** |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định và trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ. Động viên, an ủi, tạo niềm tin yêu để trẻ yên tâm ở lớp với cô giáo những ngày đầu đến lớp<br>- Trò chuyện về lớp học 5-6 tuổi của bé, sở thích của các bạn, hoạt động của trẻ ở trường, các góc chơi trong lớp, đồ chơi các góc, nội dung chơi, nội quy các góc chơi..<br>- Trẻ chơi theo ý thích<br>**2. Điểm danh**<br>- Ghi tên trẻ đến lớp - dự báo thời tiết<br>**3. Thể dục sáng**<br>**- Tập theo nhạc bài hát tháng 9 "Theo em tới trường "**<br>Động tác hô hấp: Thổi nơ<br>- Động tác tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang.<br>- Động tác tay 4: Đánh chéo hai tay ra phía trước, sau.<br>- Động tác bụng 3: Nghiêng người sang 2 bên<br>- Động tác chân 4: Nâng cao chân gập gối<br>- Động tác chân 5 : Bật, đưa chân sang ngang | | | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **Hoạt động học** | **Thể dục**<br>VĐCB: Đi nối bàn chân tiến lùi<br>TCVĐ: Ai tung bóng giỏi hơn | **Văn học**<br>- Kể chuyện cho trẻ nghe: Học trò của cô giáo chim khách, mèo con và quyển sách, bạn mới. | **KPXH**<br>Góc chơi của bé | **Chữ cái**<br>Trò chơi chữ cái a,ă,â | **Âm nhạc**<br>Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **1. Góc phân vai**: Cô giáo, học sinh, cửa hàng bán đồ dùng đồ chơi<br>**2. Góc xây dựng**: Xây trường mầm non của bé, chơi với đồ chơi lắp ghép<br>**3. Góc âm nhạc:** Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề.<br>**4. Góc thư viện:** Xem sách, xem tranh ảnh về ngày khai giảng, 1 số hoạt động diễn ra tromg ngày khai giảng, chơi với bộ đồ chơi thông minh: bộ đồ chơi kể chuyện...<br>**5. Góc tạo hình:** Vẽ, tô màu, nặn đồ dùng đồ chơi<br>**6. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc, nhổ cỏ, tưới nước cho cây, hoa. | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích**:<br>- Quan sát các lớp học của bé<br>- Làm đu quay cầu trượt từ nguyên vật liệu (Stem)<br>- Dự kiến hoạt động phát sinh (nếu có)<br>**2. Trò chơi**<br>**a. Trò chơi vận động:** Ai nhanh hơn, tiếp bóng<br>**b. Trò chơi dân gian:** Lộn cầu vồng, chi chi chành chành<br>**3. Chơi tự do:** Chơi tự do ngoài sân trường. Chơi với đồ chơi thông minh: Nón xoay, cà kheo, Chơi với đồ chơi thông minh: Chơi bộ vận động tay và chân | | | | |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn:** Trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt. Kê bàn ghế cùng cô.<br>**2. Trong khi ăn:** Giới thiệu các món ăn, hướng dẫn trẻ cầm bát, thìa, xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, nhặt thức ăn rơi, ăn hết xuất. Đọc thơ "Giờ ăn"<br>**3. Sau khi ăn:** Trẻ cất bát thìa, cô lau dọn | | | | |
| **Hoạt động** | **1. Trước khi ngủ:** Kê phản, chiếu, gối, chuẩn bị đi ngủ. Đi vệ sinh đúng nơi quy định, ngủ đúng tư thế. | | | | |

| | |
|---|---|
| **ngủ** | **2. Trong khi ngủ:** Cô bao quát, vỗ về trẻ ngủ<br>**3. Sau khi ngủ dậy:** Nhắc trẻ vệ sinh, cùng cô cất phản, chiếu gối. |
| **Chơi hoạt động theo ý thích** | - Vận động nhẹ nhàng "Vui đến trường", Ăn bữa chiều.<br>- Thực hành kỹ năng rửa tay, lau mặt.<br>- Thực hành vở bé làm quen với toán (trang 4)<br>- Dạy trẻ đếm các vật ở xung quanh lớp<br>- Ôn chuyện: Học trò của cô giáo chim khách, mèo con và quyển sách, bạn mới.<br>- Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề.<br>- Trò chơi: Ai nhanh nhất, tiếp bóng<br>- Chơi tự do ở các góc. Chơi với bộ đồ chơi thông minh.<br>- Lao động xếp đồ dùng đồ chơi.<br>- Nhận xét nêu gương cuối tuần. |
| **Trả trẻ** | - Dọn dẹp đồ chơi. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.<br>- Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Lau lớp, tắt điện, khóa cửa. |

**KÝ DUYỆT CỦA BGH NHÀ TRƯỜNG**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Lục Mai Phương**